

PARENTS INFORMATION

Father's Name: Bui van Huê Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: 02

Address in USA: _____ # Santa Ana CA 92704

Phone: (H)(____) _____ (W)(____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: 29

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: Bui hong Khanh L/M/F DOB: 12-05-64 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: M Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : Bùi Hồng Paul L/M/F DOB : 04-08-66 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: M Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

FR: Hue-V-Bui.
Santa ana - CA - 92704 -



- ^{*}TO: Bà Khúc Minh Chò.
- Chủ tịch H. C. T. N. C. T. - CS - VN -
- V. A. -

22203/0633



- Santa ana - ngày - 01 - tháng - 09 - 1996 -

- Kính - gửi : Bà - Chủ - tịch ,

Hội - Cựu - nhân - chính - trị - Cộng - Sản - Việt - Nam -
- Tôi - tên - Bùi - văn - Huệ s/n 30 - 04 - 1931 - tại Mỹ Tho -
- Cựu - tù nhân , qua - Mỹ - Diên HO - 29 - đến Mỹ ngày
- 11 - tháng - 01 - 1995 - còn - lại 2 đứa con gái tên :

1. Bùi - Hồng - Khanh s/n : 12 - 05 - 1964 -

2. Bùi - Hồng - Danh s/n - 04 - 08 - 1966 -

chức vụ cũ Trưởng Ban tâm lý - chiến - CSQG - Quận ,
- Bến Tre , Bình Định , Bình - (Mỹ Tho)

cấp bậc : Trung Sĩ nhất - Cảnh sát - Quốc gia -

- Thập - Trai - từ Mỹ - được - Tây - Tiền - giang -

* Từ ngày - 23 - 06 - 1975 đến ngày 14 - 03 - 1980

Thái - con - tôi - vẫn - còn - đau - thân , khổ - ngày - đêm - tu ,
- Tôi - gửi - thơ - này - đến - nhờ - Bà - vui - lòng - can - thiệp - và
- theo - dõi - giúp - 2 con - tôi - sớm - Đoàn - tụ -

- Động - lòng - đỡ - cũng - có - gửi - lên - quý - vị - Đại - Diện - Dân - Biểu
- và - Phòng - Điện - để - xem - cứu - xét -

Thánh - Nhất - chào - Bà .

- Chúc - Bà - nhiều - sức - Khỏe

(Xin - xem - tiếp - Phía - Sau)

Người - gửi - Kỳ - lên

Hue

- Bùi - văn - Huệ -

32 Chrysanthemum
USA



* Kính Thừa - Bà chi em gởi kèm con tem 32
- Bưu - chi nhận được thư của em xin chi vui lòng
hồi âm cho em rõ -

* Có người bạn cho em, địa chỉ của chi mà
em dẫn đi, lo ngại - o biết có đúng địa chỉ của,
- của chi o? nên em gởi đi câu mai, xin chi vui
lòng - đừng bắt lỗi em nhé -

* EM nghe bạn bè nói quê hương chi ở Sài
- Gòn - có phải o chi? - còn quê em ở tại - xã Tân Mỹ - Tây
- Duân - Bến Thành - Đinh Tường - đó chi à.

Thôi em tạm dứt lời - Thành thật,
- Cảm ơn chi nhiều -

Chân chào - Đoàn Kết -

- Santa Ana ngày 01 - thg - 09 - 96
EM - của chi -

Hue

Bùi - Văn Huệ